



BẢN TIN SÁNG 03/02/2023

ECB ĐÃ TĂNG CẢ BA LOẠI LÃI SUẤT CHÍNH LÊN 50 BPS

Điểm tin vĩ mô

Thế giới:

- Dow Jones giảm -0.11% xuống 34053.94 điểm; Nasdaq Composite tăng 3.25% lên 12200.82 điểm; S&P 500 tăng 1.46% lên 4179.76 điểm.
- ECB: đã tăng cả ba loại lãi suất chính lên 50 bps, phù hợp với kỳ vọng của thị trường. Trong đó, lãi suất tái cấp vốn, lãi suất cho vay và lãi suất tiền gửi đều tăng lần lượt ở mức 3%, 3.25% và 2.5%.
- BOE: tăng lãi suất lên 50 bps lên 4% như kỳ vọng, rủi ro lạm phát vẫn nghiêng về xu hướng tăng.
- Mỹ: số người nộp đơn xin trợ cấp thất nghiệp ghi nhận 183,000 trong tuần kết thúc vào ngày 28/1, thấp nhất kể từ tuần kết thúc vào ngày 23/4/2022.
- Trung Quốc: doanh số bán nhà theo hợp đồng trong T1 giảm 32.5% svck. Điều này cho thấy các chính sách hỗ trợ gần đây chỉ có tác dụng giải cứu những công ty BĐS thiếu tiền mặt, chứ không giúp kích thích nhu cầu của người mua nhà.
- Đức: thặng dư thương mại đạt 9.7 tỷ euro vào T12.2022. Năm 2022, thặng dư thương mại giảm mạnh xuống còn 79.7 tỷ euro từ mức 175.3 tỷ euro năm 2021.
- BOJ: trong T1.2023 đã mua vào hơn 23,690 tỷ Yên TPCP (khoảng 182 tỷ USD) nhằm bảo vệ trần lãi suất kỳ hạn 10 năm.

Trong nước:

- VN-Index tăng 0.15% lên 1077.59 điểm; HNX-Index giảm -0.32% xuống 215.31 điểm; VN30-Index tăng 0.49% lên 1093.48 điểm.
- Chính phủ: tiếp tục gỡ khó cho thị trường bất động sản để tháo nút thắt cho các lĩnh vực liên quan.
- Bộ Tài chính: Nghị định 65 đã triển khai xong quy trình đánh giá tác động và dự kiến sẽ trình Chính phủ trong đầu tuần tới.
- NHNN: đã bơm tổng cộng trên 60,000 tỉ đồng qua nghiệp vụ thị trường mở nhằm hỗ trợ thanh khoản cho các tổ chức tín dụng.
- Bộ Tư pháp: dự thảo Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, điều chỉnh năm 2023 về việc tăng khung thuế bảo vệ môi trường với xăng, dầu, mỡ nhờn, trừ dầu hoả.
- Bộ Công Thương: đề xuất giữ nguyên đầu mối quản lý xăng dầu tại dự thảo lần 2 tờ trình Thủ tướng về sửa đổi Nghị định 95 và 83.
- Bộ KH&ĐT: loạt dự án trị giá khoảng 8 tỷ USD đầu tư vào Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ sắp được ký kết, trao chứng nhận đầu tư.
- VASEP: trong T1.2023, xuất khẩu thủy sản đạt khoảng 600 triệu USD, giảm 31% svck.

Điểm tin doanh nghiệp

- VNZ: năm 2022, lỗ sau thuế đạt hơn 1,315 tỷ đồng. Công ty ghi nhận 1,039 tỷ đồng chi phí xây dựng cơ bản dở dang, trong đó gần 1,000 tỷ đồng cho dự án VNG Data Center.
- VJC: quý 4.2022, doanh thu thuần ghi nhận 11,807 tỷ đồng, tăng 323% svck. Lũy kế năm 2022, lỗ sau thuế đạt 2,171 tỷ đồng.
- VGI: quý 4.2022, ghi nhận khoản lỗ ròng kỷ lục 2,821 tỷ đồng do khoản trích lập dự phòng hơn 3,041 tỷ. Lũy kế năm 2022, LNST đạt 1,549 tỷ đồng, gấp 4.4 lần svck.
- KLB: thu nhập lãi thuần năm 2022 tăng 8% svck, thu về gần 2,092 tỷ đồng. Do ghi nhận hơn 472 tỷ đồng (gấp 5.8 lần năm trước) để dự phòng rủi ro tín dụng nên LNTT giảm 32%, còn 682 tỷ đồng.
- VGT: năm 2022, doanh thu thuần tăng 15%, đạt 8,400 tỷ đồng. Do lỗ quý 4, LNST của công ty giảm 19% xuống còn 649 tỷ đồng.
- IDC: năm 2022, doanh thu từ mảng dịch vụ KCN tăng đột biến lên gần 4,228 tỷ đồng. LNST đạt hơn 2,310 tỷ đồng, gấp 5.1 lần svck.
- QNS: cả năm 2022, doanh thu thuần ghi nhận gần 8,260 tỷ đồng, tăng 13% và LNST đạt 1,285 tỷ đồng. Doanh thu sản phẩm sữa đậu nành là 4,305 tỷ đồng, sản phẩm đường là 1,973 tỷ đồng.
- NAB: thu nhập lãi thuần năm 2022 tăng trưởng 20% YoY, mang về 5,119 tỷ đồng. Do chỉ trích 863 tỷ đồng (tăng 11%) để dự phòng rủi ro tín dụng nên LNTT đạt 2,268 tỷ đồng, tăng 26% svck.
- HAX: năm 2022, doanh thu đạt 6,775 tỷ đồng, tăng 22% YoY. Mảng kinh doanh xe đạt hơn 6,225 tỷ đồng, tăng 20%. LNST tăng 50%, đạt gần 240 tỷ đồng.
- PSW: đặt kế hoạch tổng sản lượng phân bón năm 2023 ở mức 277 ngàn tấn. Trong đó, phân đạm Phú Mỹ, phân bón tự doanh chiếm tỷ trọng lần lượt 54% và 20.6%.

Điểm nhấn thị trường

1. TTCK Thế giới	Trang 2
2. TTCK Việt Nam	Trang 3
3. Giao dịch khối ngoại	Trang 4
4. Thị trường hàng hóa	Trang 5

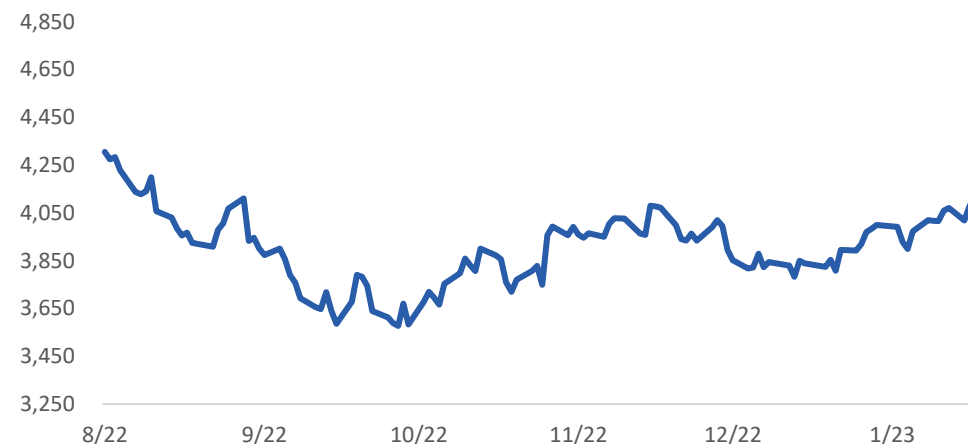
TTCK Thế giới: S&P 500 tăng hơn 1%

	3/2	% Sáng 3/2	2/2	% Ngày	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,077.59	0.15%	-2.75%	9.38%
HNX INDEX			215.31	-0.32%	-2.07%	8.47%
VN30 INDEX			1,093.48	0.50%	-2.53%	10.70%
Shanghai Composite			3,285.67	0.02%	1.40%	7.18%
Nikkei 225 NKY			27,569.8	0.61%	0.68%	5.65%
Korea Kospi			2,465.15	-0.15%	-0.76%	10.76%
Straits Times STI			3,363.68	-0.41%	-0.40%	3.52%
Thailand SET			1,682.58	-0.19%	0.67%	0.22%
Malaysia FBMKLCI			1,489.80	0.29%	-0.64%	0.65%
Philippines PCOMP			6,986.19	-0.70%	-0.80%	6.08%
Indonesia JCI			6,890.57	0.41%	0.38%	0.58%
S&P500 SPX			4,179.76	1.47%	2.94%	8.86%
S&P500 Futures	3,711.75	0.98%	4,191.50	1.43%	2.12%	8.45%
Dow Jones Industrial			34,053.9	-0.11%	0.31%	2.74%
Nasdaq Composite			12,200.8	3.25%	5.98%	16.57%
Euro Stoxx 50			4,241.12	1.67%	1.61%	9.24%
FTSE 100 UKX			7,820.16	0.76%	0.76%	3.52%
Russian MOEX			2,243.54	0.60%	3.54%	3.26%

Nguồn: Bloomberg, BSC

Shanghai Composite		S&P 500	
Xu hướng	Giảm điểm	Xu hướng	Giảm điểm
Kháng cự	3150-3200	Kháng cự	4068-4100
Hỗ trợ	2950-3000	Hỗ trợ	3750
Điểm PTKT	TRUNG LẬP	Điểm PTKT	TRUNG LẬP

Diễn biến S&P 500



Diễn biến Shanghai Composite



Nguồn: Bloomberg, BSC

TTCK Việt Nam: Một phiên giằng co

Ngành	% Ngày	% Tuần	% Tháng
Bán lẻ	4.31%	6.51%	13.19%
Bảo hiểm	-0.30%	-0.06%	4.85%
Bất động sản	-0.05%	-3.89%	2.44%
Công nghệ Thông tin	-0.11%	-2.00%	6.05%
Dầu khí	-0.25%	-5.01%	13.07%
Dịch vụ tài chính	-0.79%	-5.21%	9.93%
Điện, nước & xăng dầu	0.16%	1.66%	5.32%
Du lịch và Giải trí	-1.75%	-4.81%	-0.30%
Dịch vụ Công nghiệp	-0.62%	-0.02%	3.65%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.28%	-3.85%	-0.26%
Hóa chất	-1.07%	-2.80%	5.90%
Ngân hàng	0.55%	-3.47%	9.83%
Ô tô và phụ tùng	1.19%	2.22%	5.04%
Tài nguyên Cơ bản	0.41%	0.78%	16.61%
Thực phẩm và đồ uống	0.01%	-3.40%	4.22%
Truyền thông	-0.61%	0.82%	6.02%
Viễn thông	0.00%	-8.70%	-2.53%
Xây dựng và Vật liệu	-1.27%	-2.54%	7.40%
Y tế	-0.41%	1.50%	3.69%

Nguồn: Fiinpro, BSC

VN INDEX	
Xu hướng	Downtrend
Kháng cự	1115-1120
Hỗ trợ	1050
Điểm PTKT	TRUNG LẬP

Published on TradingView.com, February 02, 2023 17:10:27 +07
INDEX:VNINDEX, D O:1077.59 H:1083.36 L:1070.84 C:1077.59



TradingView

Nguồn: Tradingview, BSC

Cập nhật thị trường
VN-Index chỉ tăng nhẹ hơn 1 điểm. Trong ngắn hạn, chỉ số có thể sẽ tiếp tục giằng co trong vùng 1,070-1,080, nhưng cũng không loại trừ áp lực chốt lời sau đợt hồi phục đẩy chỉ số xuống tiếp.

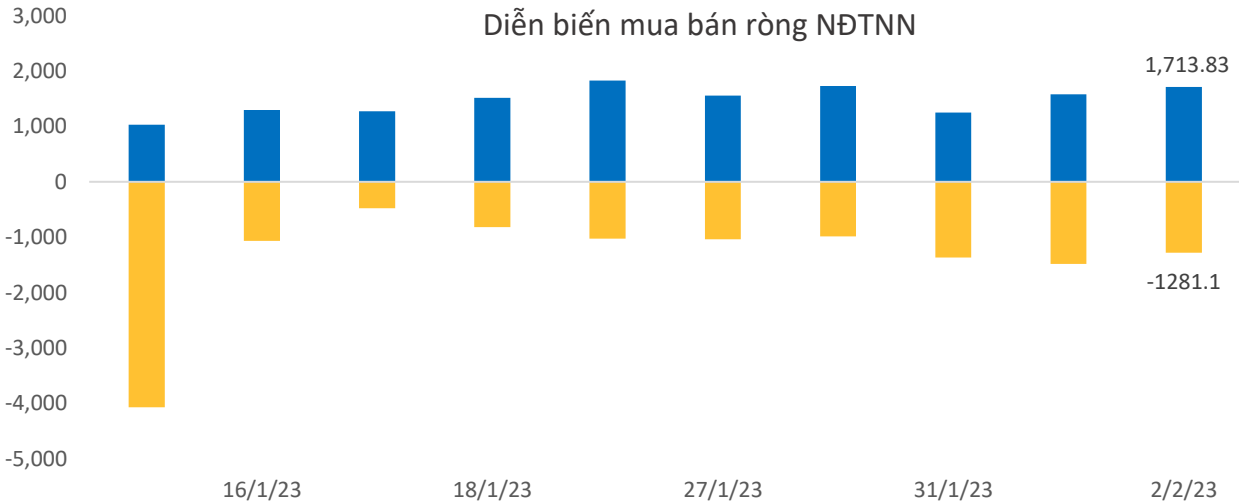
Khối ngoại: ETF E1, Diamond tăng quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
E1VFN30	365.3	0.8	0.0	1.3%	0.0	10.6	26.1	67.3	ETF VNM gia tăng quy mô, các ETF khác có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô. Khối ngoại bán ròng ở thị trường Indonesia, Malaysia, Thái Lan và mua ròng ở các thị trường còn lại
FUEMAVN30	15.1	0.5	(0.0)	2.2%	0.0	0.0	-1.0	-8.0	
FUESSVFL	163.3	0.7	0.0	1.6%	0.0	0.0	14.4	38.1	
FUESSVN30	3.0	0.6	(0.0)	0.5%	0.0	0.0	0.0	0.0	
FUEVFNVD	840.9	1.0	0.0	0.7%	0.0	16.8	35.8	172.6	
FUEVN100	10.1	0.6	0.0	3.7%	0.0	0.3	0.3	0.3	
FTSE Vietnam	309.3	27.2	-	2.0%	0.0	4.3	27.5	64.7	
FUBON FTSE	761.9	0.4	-	2.6%	0.0	-	50.8	231.9	
iShare	688.2	26.1	-	1.7%	0.0	-	91.4	340.5	
KIM	125.9	13.4	-	1.7%	0.0	5.5	(72.0)	17.5	
PREMIA	16.3	8.0	-	1.3%	0.0	0.0	0.0	-2.1	
VNM	525.4	12.4	0.3	1.0%	3.1	3.2	89.4	191.5	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	16.76	36.08	20.53
ASEAN4*	(119.48)	(268.32)	(157.13)
Ấn Độ	310.64	(956.39)	310.64
Đài Loan	850.57	3,991.54	1,298.01
Hàn Quốc	(3.45)	631.60	946.88
Nhật Bản		2,921.93	2,225.60
Trung Quốc			(48,295.58)

Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	-13.28
Trung Quốc	-21.56
Singapores	-13.28
Phillippines	-14.81
Malaysia	-18.16



Nguồn: Fiinpro, BSC

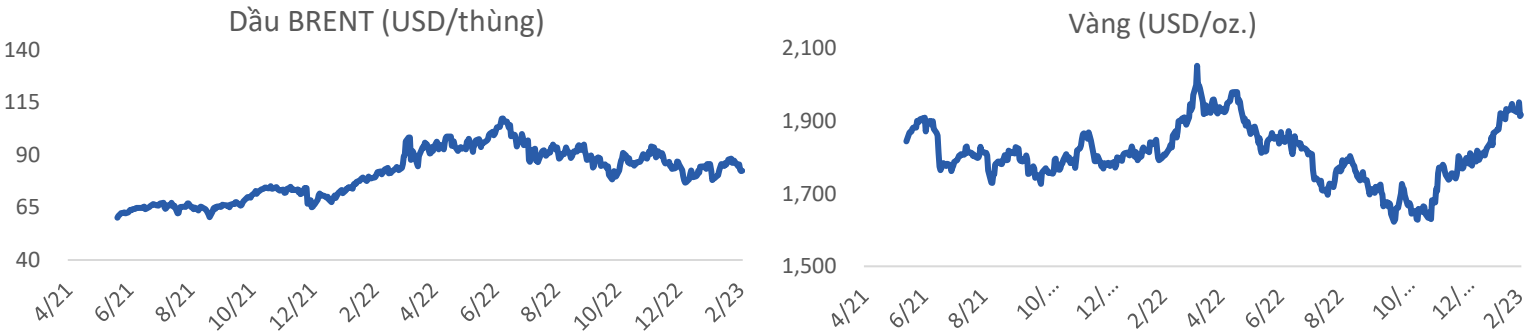
Thị trường hàng hóa: Dầu giảm 1%

Mặt hàng	Đơn vị	3/2	% Sáng	2/2	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	76.15	0.36%	75.88	-0.69%	-4.43%	-1.26%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/bbl.	82.44	0.33%	82.17	-0.81%	-4.58%	5.68%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USD/gal.	245.62	0.16%	245.23	-0.06%	-5.29%	3.82%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/oz.	1,915.86	0.16%	1,912.72	-1.94%	-0.63%	3.31%	PNJ	
Bạc	USD/oz.	23.56	0.41%	23.47	-2.16%	-0.17%	-0.83%	PNJ	
Đậu tương	USD/cwt.	1,530.50	-0.24%	1,534.25	0.92%	1.39%	2.56%	HKB	DBC, QNS
Lúa mỳ	USd/bu.	759.00	-0.26%	761.00	0.16%	1.20%	-2.13%		AFX
Sữa	USd/bu.	17.90	0.62%	17.79	0.85%	-0.61%	-2.29%	VNM, GTN, QNS	KDC
Cao su	JPY/kg.	225.00	0.22%	224.50	-1.41%	-4.05%	3.21%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
Đường	USd/lb.	21.66	1.36%	21.37	-1.79%	4.74%	8.08%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
Cà phê	USd/lb.	177.90	1.14%	175.90	-3.22%	6.43%	6.34%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/MT			9,052.50	-0.38%	-2.97%	8.78%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
Thép	CNY/MT	4,037.00	-1.25%	4,088.00	-0.85%	-3.33%	-0.05%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
Nhôm	USD/MT			2,617.00	-0.55%	-0.83%	13.24%		CAV, SAM, TGP, VTH
Quặng sắt	CNY/MT	847.00	-1.11%	856.50	-1.61%	-1.11%	2.11%		HPG
Than	USD/MT			235.35	-2.24%	-6.37%	-30.15%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USD = US Cent

Cập nhật thị trường

Giá dầu giảm vào ngày thứ Năm (02/02), khi số đơn đặt hàng nhà máy công nghệ tại Mỹ giảm, trong khi đồng USD mạnh hơn, làm dầu thô trở nên đắt đỏ hơn đối với người mua sử dụng những đồng tiền khác.



Nguồn: Bloomberg, BSC

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của CTCP Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 8 & 9 Tòa nhà Thaiholdings
210 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

Mạng lưới Nhà đầu tư BSC

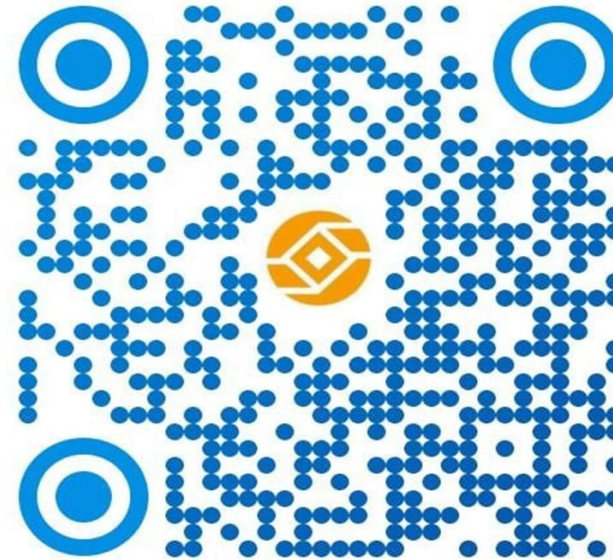
* Quý nhà đầu tư vui lòng đặt câu hỏi tại phần bình luận để được tư vấn trực tiếp.

* Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham khảo các



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham gia